

Hải Phòng, ngày 09 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2025

Lĩnh vực: Khoa học xã hội và Nhân văn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Kết luận số 75-KL/TU ngày 26/8/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XV về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 16/5/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2013/NQ-HĐND ngày 25/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 77/TTr-SKHCN ngày 17/12/2020 và Báo cáo số 25/BC-SKHCN ngày 22/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2025, lĩnh vực: Khoa học xã hội và Nhân văn (có Chương trình kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Thủ trưởng các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, PCT Lê Khắc Nam;
- CVP, PCVP;
- Các Phòng: VX, NC&KTGS;
- CV: KHCN;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Khắc Nam

CHƯƠNG TRÌNH

Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ
sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế
thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2025

Lĩnh vực: Khoa học xã hội và Nhân văn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 09/02/2021
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. MỤC TIÊU

Bảo đảm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tham mưu, tư vấn, phản biện, xây dựng căn cứ khoa học cho các chủ trương, chính sách, quyết định của thành phố trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/1/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVI.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Nghiên cứu những vấn đề về chính trị:

- Nghiên cứu cung cấp những luận cứ khoa học, các giải pháp nhằm hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Nghiên cứu cung cấp những luận cứ khoa học góp phần nâng cao chất lượng các quyết định, chủ trương và công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu luận cứ khoa học góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/1/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVI.

- Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến củng cố và xây dựng hệ thống chính trị, tăng cường và nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, năng lực kiến tạo phát triển, chất lượng đội ngũ cán bộ. Xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, tăng cường khôi đại đoàn kết toàn dân; nghiên cứu đổi mới biện pháp, cách thức phát huy quyền làm chủ của nhân dân và vai trò của đoàn thể nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố.

- Nghiên cứu các giải pháp phục vụ công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; ngăn chặn, xử lý các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ của một số cán bộ, đảng viên, được triển khai chủ động, bài bản, kịp thời, hiệu quả; góp phần quan trọng củng

cố vững chắc niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với chế độ, với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền.

2. Nghiên cứu những vấn đề về kinh tế:

- Nghiên cứu luận cứ, các giải pháp đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, phát triển nền kinh tế số, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số; cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo, tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; khắc phục thiệt hại, phục hồi sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế sau thiên tai, dịch bệnh; mở rộng thị trường xuất nhập khẩu, mở rộng đối tác, nguồn hàng.

- Nghiên cứu giải pháp chống thất thu ngân sách, tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế; phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và nghiên cứu để phát triển các mô hình kinh tế mới có ứng dụng công nghệ số.

- Nghiên cứu luận cứ, các giải pháp và mô hình tập trung phát triển các ngành dịch vụ chủ lực có lợi thế để tạo những bước phát triển bứt phá về: công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghệ cao; thương mại và dịch vụ cảng biển và dịch vụ logistics; du lịch biển, du lịch văn hóa, lịch sử.

- Nghiên cứu giải pháp phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn với cơ sở hạ tầng hiện đại, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch. Nghiên cứu giải pháp phát triển du lịch về đêm, xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với biển đảo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, cách mạng, truyền thống văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực du lịch.

3. Nghiên cứu những vấn đề về xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu:

- Nghiên cứu xây dựng các luận cứ khoa học, đề xuất các cơ chế, chính sách phục vụ xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu với lộ trình và nguồn lực cụ thể, cách làm mới, sáng tạo, đi đầu trong cả nước giai đoạn 2020 - 2025, bước đầu xây dựng thí điểm tại 8 xã.

- Nghiên cứu các giải pháp tập trung nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, gắn với đô thị hóa, chỉnh trang nâng cấp đô thị trung tâm các huyện, đặc biệt là cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất cho việc chuyển đổi 50% số huyện thành quận.

4. Về văn hóa, xã hội:

- Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến xây dựng và phát triển văn hóa lành mạnh, văn minh, hiện đại; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống.

- Nghiên cứu các giải pháp đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đủ sức nắm bắt và ứng dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của thành phố.

- Nghiên cứu giải pháp thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tạo việc làm, nâng cao đời sống nhân dân, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Nghiên cứu giải pháp thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với xã hội. Đẩy mạnh xoá đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

- Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, kinh tế đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế và mở rộng không gian kinh tế thành phố.

- Nghiên cứu luận cứ khoa học, các giải pháp phục vụ quy hoạch và phát triển đô thị Hải Phòng. Nghiên cứu bảo tồn, phát huy giá trị đặc trưng khu vực đô thị cũ.

- Nghiên cứu các chính sách, giải pháp phát triển phong trào thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao của thành phố.

5. Về quốc phòng và an ninh:

Nghiên cứu các luận cứ và giải pháp gắn phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ củng cố quốc phòng - an ninh; củng cố và phát huy sức mạnh quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng.

6. Về phát triển bền vững kinh tế biển:

- Nghiên cứu các giải pháp góp phần thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch về phát triển bền vững kinh tế biển.

- Nghiên cứu các giải pháp khai thác không gian biển.

- Nghiên cứu các giải pháp giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực biển.

- Nghiên cứu các giải pháp tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển.

- Nghiên cứu các giải pháp huy động nguồn lực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển bền vững biển.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ quan Thường trực của Chương trình: Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Ban Chủ nhiệm Chương trình:

- Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập Ban Chủ nhiệm Chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021 - 2025, lĩnh vực: Khoa học xã hội và Nhân văn.

- Thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của Ban Chủ nhiệm Chương trình được quy định trong Quyết định thành lập.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan Thường trực của Chương trình, có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tổ chức triển khai; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

- Sở Tài chính tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí kinh phí ngân sách hàng năm để thực hiện chương trình; hướng dẫn xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí, thanh quyết toán và quản lý tài chính theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao theo Chương trình./.